

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Anh

Ông Đặng Quốc Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đại - Kiểm sát viên

Mở phiên tòa công khai ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

BÙI TRUNG C, sinh năm 1973. HKTT: Số 27, ngõ 10, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 260B, ngõ 62, tổ 9 M, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Bùi Xuân K và bà Trần Thúy H. Có vợ là Nguyễn Hồng P và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013). Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 96 lập ngày 31/12/2019 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Nhân thân: Bản án số 02/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Hồng P, sinh năm 1978. Trú tại: Số 27, ngõ 10, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/12/2019, tại khu vực trước cửa siêu thị B (sảnh tầng 1, chung cư X, thuộc phường Y, quận H, Hà Nội), tổ công tác Công an phường Y, quận Hà Đông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Bùi Trung C cất giữ trong tay áo bên trái 01 gói nilon màu trắng (kích thước 2x2cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen; C khai nhận là ma túy đá C mua để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài cuốn băng dính màu đen; 01 xe máy Wave màu xanh BKS 29T1- 499.06.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, C đi xe máy Wave màu xanh BKS 29T1- 499.xx từ nơi ở (tại tổ 9, phường K) đến khu vực Bệnh viện X (xã T, huyện E) mua của một đàn ông không quen biết 500.000 đồng 01 gói nilon chứa ma túy đá, bên ngoài quấn băng dính màu đen, mục đích về sử dụng. C cất gói ma túy vào tay áo bên trái đang mặc. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi C đang ngồi chờ khách đi xe ôm thì bị tổ công tác Công an phường Y, quận Hà Đông kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số: 103/KLGĐ-PC09 ngày 04/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon cuốn ngoài bằng băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,405 gam.”*

Về nguồn gốc ma túy, C khai mua của người không quen biết tại khu vực Ga Hà Nội. Ngoài lời khai của C thì không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Chiếc xe máy Wave màu xanh, BKS 29T1-499.06 quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Hồng P (vợ bị cáo) cho bị cáo sử dụng để làm nghề xe ôm. Chị P không biết C sử dụng xe vào việc đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe nêu trên cho chị P.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Bùi Trung C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Trung C từ 21 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe Wave màu xanh, BKS 29T1- 499.xx đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Hồng P cho bị cáo mượn để sử dụng, chị P không biết C sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị P là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:** Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/12/2019, tại khu vực trước cửa siêu thị B (sảnh tầng 1, chung cư X, thuộc phường Y, quận H, Hà Nội), Bùi Trung C đang có hành vi cất giữ trong tay áo bên trái 01 gói nilon màu trắng (kích thước 2x2cm) bên trong chứa Methamphetamine, khối lượng: 0,405 gam; C khai nhận là ma túy đá C mua để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Y, quận Hà Đông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố.

[3] **Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] **Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:** Bị cáo đã từng xét xử về tội cùng loại song không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội nên cần có hình phạt phù hợp để có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] **Về xử lý vật chứng :** Số ma túy đã thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe Wave màu xanh, BKS 29T1- 499.xx đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Hồng P cho bị cáo mượn để sử dụng, chị P không biết C sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị P là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Trung C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: **Bùi Trung C 22 (hai mươi hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, mép dán ngoài có chữ ký của Bùi Trung C, cán bộ Nguyễn Du Ngọc và giám định viên Phạm Đình Đạo. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hòa